

Số: 94/2018/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 24 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Anh **Lò Văn Ch** - Sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố 18, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Nguyễn Thị Nh** - Sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố 18, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn Ch và chị Nguyễn Thị Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Anh Lò Văn Ch và chị Nguyễn Thị Nh thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Giao cho chị Nguyễn Thị Nh được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lò Yến N – Sinh ngày 01/12/2007. Anh Ch tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 01 lần cho cháu N, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/10/2018 cho đến khi cháu N đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) với số tiền là 86.000.000 đồng (*Tám mươi sáu triệu đồng*). Đối với cháu Lò Thị Bích Ph đã đủ tuổi thành niên, hiện tại khỏe mạnh, phát triển bình thường nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ch có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung. Chị Nh cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

* *Về tài sản*: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ*: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

* *Về án phí*: Anh Lò Văn Ch chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (án phí ly hôn) và phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 23.550.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001986 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả cho anh Ch số tiền 23.250.000 đồng (*Hai mươi ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDTPĐBP;
- Chi cục THADSTPĐBP;
- UBND thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (Nơi đăng ký kết hôn);
- Đương sự;
- TAND tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyền